

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 163/2024/HSST

Ngày: 12/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Hương và ông Nguyễn Kim Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 158/2024/TLST - HS ngày 11/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160 /2024/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Huy T** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 26/01/1987 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 8, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân Hưng và bà Khiếu Thị Bê; Vợ: Trương Thị Thảo (đã ly hôn).; Bị cáo có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai - Có mặt.

2.Họ và tên: **Nguyễn Văn D** (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam; Sinh ngày 13/6/1960 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Xi Măng, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Mão và bà Lê Thị Ngọc (đều đã chết); Vợ: Hoàng Lan Hậu. Bị cáo có 03 con; Lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án: Không, Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 09/HSST ngày 10/5/1997 của Tòa án nhân dân thị xã Cam Đường, tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Văn D 03 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đã được xoá án tích.

Bản án số 134/HSST ngày 26/12/2006 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2009. Tuy nhiên tính đến ngày phạm tội, bị cáo chưa thi hành xong hình phạt bổ sung là tiền phạt đối với số tiền 4.270.000 đồng, do vậy lần phạm tội này của bị cáo Nguyễn Văn D thuộc trường hợp tái phạm.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 16/08/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp Công an phường Pom Hán tiến hành kiểm tra tại số nhà 046 đường 23/09, thuộc tổ 8, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện Nguyễn Huy T đang ngồi ở phòng ngủ tầng hai của ngôi nhà, có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác mời người chứng kiến cùng tiến hành kiểm tra, quá trình kiểm tra Nguyễn Huy T đã tự giác lấy trên mặt bàn gỗ tại phòng ngủ tầng hai 01 (một) gói giấy loại giấy ăn, bên trong gói giấy có 03 (ba) gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều chứa bột khô, màu trắng, vốn cục giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đây là ma túy Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Huy T, niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 15/8/2024, khi Nguyễn Huy T, đang ở nhà thì nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng, Nguyễn Huy T hỏi mượn chiếc xe mô tô BKS 24B2-125.53 của bố để là ông Nguyễn Xuân Hưng để làm phương tiện di chuyển, sau đó Thắng ra khỏi nhà và liên lạc cho một đối tượng nghiện ma túy tên Dương (hay còn gọi là Dương Mão) để hỏi mua ma túy, thì Dương đồng ý và hẹn Thắng đến khu vực gầm cầu ngã ba Bến Đá thuộc thôn Xi Măng, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai để giao ma túy. Khi đến điểm hẹn, Thắng đợi một lúc thì Dương đi bộ ra, Thắng đưa cho Dương 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), để mua 02 (hai) gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc. Sau đó Thắng mang 02 (hai) gói ma túy đã mua đi về nhà, khi về nhà Thắng đi lên phòng ngủ tầng hai và mở 02 (hai) gói ma túy mua được ra, do chưa sử dụng nên Thắng đã xé một mảnh giấy bạc thành 02 mảnh giấy bạc khác, sau đó Thắng chia ma túy từ trong 02 (hai) gói ban đầu ra 03 (ba) mảnh giấy bạc gói lại và dùng 01 (một)

mảnh giấy, loại giấy ăn bọc bên ngoài 03 (ba) gói ma túy, rồi để trên mặt bàn tại phòng ngủ này. Đến ngày 16/8/2024, Nguyễn Huy T bị tổ công tác Công an thành phố Lào Cai kiểm tra và đã tự giác giao nộp số ma túy mua trước đó cho Cơ quan Công an.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Huy T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn D làm việc. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn D khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 15/8/2024, Nguyễn Văn D đã thuê xe ôm của một người nam giới không quen biết chở ra cơ sở điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone tại đường Bình Minh, phường Pom Hán, khi gần đến cổng cơ sở cai nghiện, Dương bảo người lái xe ôm dừng lại chờ, còn Dương đi bộ vào quán nước ở gần cổng cơ sở cai nghiện, tại đây Dương gặp một người nam giới (không xác định được nhân thân, lai lịch) và hỏi mua ma túy của người này 02 (hai) gói ma túy Heroine với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Dương cất 02 (hai) gói ma túy vào trong túi áo ngực, rồi đi ra chỗ người xe ôm đợi trước đó và về nhà. Khi về đến nhà Dương mở các gói ma túy ra kiểm tra và sử dụng một phần ma túy, số ma túy còn lại Dương gói lại rồi mang ra vườn cất ở bờ rào trước cửa nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/8/2024, khi Nguyễn Huy T liên hệ với Nguyễn Văn D để hỏi mua ma túy, do có sẵn số ma túy đã mua trước đó và chưa dùng đến nên Nguyễn Văn D đã bán số ma túy còn lại cho Nguyễn Huy T để kiểm lời.

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 16/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Văn D tại thôn Xi Măng, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Bản Kết luận giám định số 296/KL-GĐMT ngày 20/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận về vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Huy T như sau: Các cục chất bột khô, màu trắng là ma túy Heroine có khối lượng 0,758 (không phải bảy năm tám) gam.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huy T và Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 153/CT - VKS ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo Nguyễn Huy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, ;Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T với mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (đã qua sử dụng) của Nguyễn Văn D. Truy thu số tiền 700.000 đồng của Nguyễn Văn D là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Huy T, Nguyễn Văn D: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội ngày 15/8/2024, Nguyễn Văn D đã mua ma túy của một người nam giới ở gần công cơ sở cai nghiện phường Pom Hán 02 (hai) gói ma túy Heroine với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Khi về đến nhà Dương mở các gói ma túy ra kiểm tra và sử dụng một phần ma túy, số ma túy còn lại Dương gói lại rồi mang ra vườn cát ở bờ rào trước cửa nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/8/2024, khi Thắng liên hệ với Dương để hỏi mua ma túy, do có sẵn số ma

túy đã mua trước đó và chưa dùng đến nên Dương đã bán số ma túy còn lại cho Thắng với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được 02 gói ma túy của Dương về nhà do chưa sử dụng nên Thắng chia thành 03 gói rồi để trên mặt bàn trong phòng ngủ. Đến ngày 16/8/2024, Thắng bị tổ công tác Công an thành phố Lào Cai kiểm tra và đã tự giác giao nộp số ma túy mua trước đó cho Cơ quan Công an. Số ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ là 0,758 gam Heroine, mục đích bị cáo Dương mua ma túy để bán kiếm lời, bị cáo Thắng mua ma túy với mục đích để sử dụng, sau đó bị bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, Bị cáo Nguyễn Huy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ là 0,758 gam Heroine.

Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,671 (*không thấy sáu bảy một*) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei: 864267044648491 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn D ngày 16/8/2024 là công cụ phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 24B2-125.53 mà bị cáo Nguyễn Huy T sử dụng để đi mua ma túy ngày 15/8/2024. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Xuân Hưng, (bố đẻ của bị cáo). Ngày 15/8/2024, bị cáo Nguyễn Huy T mượn chiếc xe trên của ông Nguyễn Xuân Hưng để làm phương tiện đi lại, ông Nguyễn Xuân Hưng không biết về việc Thắng sử dụng chiếc xe trên để làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối với chiếc điện thoại bị cáo Nguyễn Huy T sử dụng để liên lạc với bị cáo Nguyễn Văn D, do bị cáo Nguyễn Huy T đã làm mất trước khi bị bắt quả tang nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Đối với số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) mà bị cáo Nguyễn Văn D bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Huy T ngày 15/8/2024. Do bị cáo Nguyễn Văn D đã tiêu xài cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có, vì vậy cần truy thu của Nguyễn Văn D số tiền 700.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với người nam giới theo lời khai của bị cáo Nguyễn Văn D là người đã bán ma túy 0,758 gam ma túy Heroine cho bị cáo ngày 15/8/2024 tại quán nước trước cổng Trung tâm cai nghiện tự nguyện thuộc phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Văn D thì không có tài liệu nào khác để chứng minh nhân thân của người nam giới này. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn Hưng: Ngày 20/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn Hưng để điều tra về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 14/8/2024 tại tổ 05, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra Nguyễn Văn Hưng khai báo ngày 14/8/2024, số lượng ma túy Nguyễn Văn Hưng tàng trữ là mua của bị can Nguyễn Văn D trước đó, tuy nhiên quá trình điều tra bị can Nguyễn Văn D khẳng định không bán ma túy cho Nguyễn Văn Hưng. Ngày 20/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã tiến hành cho Nguyễn Văn Hưng và bị can Nguyễn Văn D đối chất về nội dung này, tuy nhiên không có căn cứ xác định việc Nguyễn Văn Hưng đã mua ma túy của bị can Nguyễn Văn D nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Nguyễn Huy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/8/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Huy T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/8/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,671 (không phải sáu trăm bảy mươi một) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Huy T ngày 16/8/2024 tại tổ 8 phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7, số Imei: 864267044648491 (điện thoại đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Văn D.

Truy thu số tiền 700.000 đồng của Nguyễn Văn D là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2024)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án Buộc bị cáo Nguyễn Huy T, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai
- Bị cáo 2;
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Thị Thanh Hương

